

TỔ CHỨC TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 4 – 5 CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MỚI

Lê Thúy Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là nội dung bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động này rèn luyện cho học sinh nhiều phẩm chất, năng lực cần thiết. Tuy nhiên, không phải tất cả giáo viên lịch sử ở trường phổ thông đều nhận thức đầy đủ về HĐTN. Trong phạm vi bài viết này, trên cơ sở đưa ra vai trò của tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Lịch sử; chúng tôi đưa ra một số biện pháp góp phần nâng cao hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới.

Từ khóa: Chương trình giáo dục phổ thông 2018, lịch sử lớp 4 - 5, giáo dục Tiểu học.

Nhận bài ngay 12.7.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.8.2020

Liên hệ tác giả: Lê Thúy Mai; Email: ltmmai@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động trải nghiệm là nội dung bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong xu thế hiện nay, việc học tập trải nghiệm đang được nhiều quốc gia trên thế giới sử dụng và đã đem lại hiệu quả cao trong giáo dục. Học tập trải nghiệm rèn luyện cho học sinh (HS) nhiều phẩm chất, năng lực cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực phẩm chất người học” [1]. Với bộ môn Lịch sử, tổ chức học tập trải nghiệm càng có ý nghĩa hơn khi giờ học không còn khô khan, nặng nề, nhàm chán đối với HS, giúp HS tìm tòi, khám phá những tri thức lịch sử, hình thành ở các em thái độ và động cơ học tập đúng đắn, góp phần nâng cao chất lượng bộ môn. Tuy nhiên, thực tế dạy học ở trường phổ thông hiện nay, hoạt động trải nghiệm (HĐTN) còn là một hình thức giáo dục khá mới. Bài viết này, quan tâm tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Lịch sử; chúng tôi đưa ra một số biện pháp góp phần nâng cao hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới.

2. NỘI DUNG

2.1. Vai trò của việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của

chương trình phổ thông mới

So với chương trình hiện hành, nội dung lịch sử lớp 4 - 5 của chương trình phổ thông mới được xây dựng trên quan điểm tích hợp nội dung của lịch sử, địa lí và một số nội dung văn hoá, xã hội trong các kết nối về không gian và thời gian; tích hợp vấn đề bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị nhân văn; gắn lí thuyết với thực hành, gắn nội dung giáo dục với thực tiễn nhằm hình thành cho học sinh năng lực chung và năng lực chuyên môn của môn Lịch sử và Địa lí. Chương trình lựa chọn những nội dung thiết thực đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua phương pháp tổ chức các hoạt động học tập tích cực như: khám phá vấn đề, luyện tập và thực hành (ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề có thực trong đời sống). Do vậy, việc tổ chức hoạt động trải nghiệm sẽ mang lại một số tác dụng như sau:

Thứ nhất, việc tổ chức HĐTN giúp HS có được biểu tượng lịch sử một cách khách quan, chân thực về quá khứ. Việc tạo biểu tượng cho HS là yêu cầu cơ bản của dạy học Lịch sử, điều này có thể thông qua lời nói sinh động trong kể chuyện, trong tường thuật, miêu tả; sử dụng các tài liệu tham khảo hay các tài liệu trực quan và hoạt động thực tiễn. Trong đó, tổ chức HĐTN dưới nhiều hình thức khác nhau có vị trí quan trọng đối với việc khôi phục hay tái tạo lịch sử. Vì khi học lịch sử, HS không thể quan sát trực tiếp các sự kiện, hiện tượng đã xảy ra trong quá khứ. Hơn nữa, kể cả GV trình bày miệng có hay, có hấp dẫn và chi tiết đến đâu cũng không thể đem lại một hình ảnh cụ thể, đầy đủ, chi tiết về quá khứ. Do vậy, tổ chức HĐTN trong dạy học lịch sử là biện pháp quan trọng để giúp HS hình thành khái niệm, hiểu được bản chất và những mối liên hệ bên trong của sự kiện lịch sử từ đơn giản đến phức tạp. Tổ chức HĐTN sẽ gắn kiến thức lịch sử trong sách vở với thực tiễn, làm cho kiến thức lịch sử gần gũi, dễ nhớ, dễ hiểu; giúp HS khắc sâu, nhớ lâu kiến thức lịch sử, hình thành các mối liên hệ của lịch sử: không gian với nhân vật, thời gian và không gian, lịch sử với địa lí,...

Thứ hai, tổ chức HĐTN góp phần phát triển khả năng quan sát, tìm tòi suy nghĩ, đặc biệt là khả năng tư duy đến cao độ,... Tổ chức HĐTN luôn luôn gắn liền với thực tiễn, vì vậy, giúp nâng cao tính cộng đồng, tính tập thể, gắn kết HS lại với nhau, tạo nên sự đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ nhau trong học tập. Qua HĐTN, HS có điều kiện tiếp xúc với thực tế, làm việc với tài liệu, tiếp xúc với các chuyên gia hoặc nhân chứng lịch sử. Điều đó góp phần phát triển năng lực cho HS như: Năng lực giao tiếp, ngôn ngữ, hợp tác, tư duy sáng tạo, công nghệ thông tin và truyền thông,...

Thứ ba, HĐTN góp phần giáo dục tư tưởng, tình cảm cho HS. Đó là lòng yêu quê hương, đất nước và con người, lòng biết ơn với những người có công lớn trong sự nghiệp đấu tranh và bảo vệ Tổ quốc; giúp HS tăng cường sự hiểu biết, tiếp thu những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của nhân loại; biết giữ gìn và phát huy những di tích lịch sử của quê hương mình; hình thành cho HS lòng tự tin, ý chí quyết tâm đạt kết quả cao trong học tập, lòng trung thực, tinh thần tập thể, ý thức giúp đỡ nhau trong học tập, khắc phục chủ quan, tự mãn, ý lại tạo ra tâm thế động lực tích cực cho người học, cho HS quen với việc làm có tính

hệ thống. Từ đó, hình thành những phẩm chất: sống yêu thương (thể hiện ở sự sẵn sàng tham gia các hoạt động giữ gìn, bảo vệ đất nước, phát huy truyền thống gia đình Việt Nam, các giá trị di sản văn hoá của quê hương, đất nước, tôn trọng các nền văn hoá trên thế giới, yêu thương con người, biết khoan dung và thể hiện yêu thiên nhiên, cuộc sống), sống tự chủ, sống trách nhiệm,...

2.2 Quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới

Để HĐTN trong dạy học Lịch sử đạt hiệu quả tốt, GV cần lựa chọn nội dung kiến thức tiêu biểu trong sách giáo khoa; cần xác định địa điểm và thời gian tổ chức phù hợp, cần có sự chuẩn bị chu đáo về nội dung, hình thức, cách thức tổ chức tiến hành; chủ động, linh hoạt vận dụng nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học, biện pháp sư phạm phù hợp và theo dõi, đánh giá kết quả HĐTN của HS bằng nhiều hình thức khác nhau. Quy trình thiết kế HĐTN trong dạy học Lịch sử của GV có thể chia về 2 dạng bài cơ bản:

Với dạng bài nội khóa:

Bước 1: Chuẩn bị. Ở bước này, công việc của GV được thực hiện qua một số hoạt động cụ thể sau: một là phải xác định chính xác, rõ ràng mục tiêu của bài học LS; hai là xác định hình thức HĐTN; ba là định hướng và chuyển giao nhiệm vụ trải nghiệm (nhiệm vụ trải nghiệm phải liên quan đến nội dung kiến thức bài học LS); bốn là định hướng sản phẩm đầu ra cho HS. Về phía HS, các em thực hiện công việc tiếp nhận nhiệm vụ trải nghiệm từ GV. Sau khi tiếp nhận nhiệm vụ, HS có thể nêu ý kiến phản hồi về nhiệm vụ (nếu băn khoăn, thắc mắc) để GV giải thích rõ nhiệm vụ, yêu cầu trước khi bắt đầu trải nghiệm.

Bước 2: Trải nghiệm. Trong bước này, để tổ chức HĐTN hiệu quả, GV cần chú ý thực hiện tốt vai trò của người hướng dẫn, hỗ trợ HS. Khi HS trải nghiệm, GV phải là người bao quát, kịp thời điều chỉnh, hướng HS vào các HĐTN; tạo điều kiện cho các nhóm (hoặc cá nhân) HS đều được tham gia trải nghiệm; ghi nhận những kết quả, ý tưởng mà HS tạo ra; sử dụng những câu hỏi gợi mở hỗ trợ HS trong quá trình trải nghiệm và xử lý kết quả trải nghiệm. Về phía HS, các em phải thu thập nguồn học liệu (thông tin, dữ liệu, sự kiện, hiện tượng LS,...) từ vốn kiến thức, kinh nghiệm của bản thân, từ thầy cô, sách vở và các kênh thông tin khác để giải quyết nhiệm vụ trải nghiệm. Từ đây, HS tiến hành xử lý các thông tin qua hoạt động tri giác, hình dung, tưởng tượng, tư duy,...

Bước 3: Khái quát hóa, hình thành kiến thức mới. Đây chính là bước GV tổ chức để HS phân tích, khái quát hóa từ những kết quả thu được ở bước 2; từ đó GV gợi ý, dẫn dắt để HS tự rút ra kiến thức mới. Ở bước này, HS có nhiệm vụ quan sát, đối chiếu giữa kết quả của mình với các thành viên trong lớp hoặc giữa nhóm mình với các nhóm. Trên cơ sở đó, HS tự tổng hợp những vấn đề cốt lõi (từ nhiệm vụ trải nghiệm) để hình thành kiến thức mới.

Bước 4: Vận dụng. HS vận dụng những kết quả trải nghiệm vào giải quyết nhiệm vụ hoặc vấn đề học tập gắn liền với thực tiễn. Thông qua vận dụng, HS tự nhận thức kết quả học tập, mức độ thành công hay thiếu sót của mình, từ đó tự điều chỉnh, rèn luyện để hoàn thiện hơn. GV cần giúp HS kết nối những gì đã khái quát được với thực tiễn học tập.

Với dạng bài ngoại khóa:

Bước 1: Lập kế hoạch trải nghiệm. Công việc này thường thực hiện vào đầu năm học mới hoặc đầu học kì. Căn cứ vào mục tiêu của môn học, nội dung của sách giáo khoa, phân phối chương trình, ưu thế của từng địa phương, nhu cầu, hứng thú của HS mà GV xác định chủ đề trải nghiệm cho phù hợp với đối tượng và khả năng nhận thức.

Bước 2: Thiết kế kế hoạch HĐTN (xác định chủ đề, mục tiêu, địa điểm, thời gian, công tác chuẩn bị, các hoạt động,...). Trong đó, việc xác định/đặt tên chủ đề rất cần thiết vì nó định hướng cho GV xác định mục tiêu, nội dung và hình thức, cách thức tổ chức HĐTN hiệu quả. Việc đặt tên cho hoạt động/chủ đề trải nghiệm cần rõ ràng, ngắn gọn, chính xác, phản ánh được nội dung trọng tâm của hoạt động, tạo sự chú ý và gây ấn tượng cho HS. Tiếp đó, cần xác định mục tiêu của HĐTN; mục tiêu là “cái đích” cần đạt sau khi kết thúc hoạt động học. Việc xác định mục tiêu của hoạt động chính xác, khoa học, tường minh là cơ sở để chọn nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức HĐTN hiệu quả. Mục tiêu HĐTN phải phản ánh các mức độ và yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng, thái độ và định hướng phát triển năng lực chung và năng lực chuyên biệt của HS. Trên cơ sở mục tiêu của hoạt động, GV xác định nội dung kiến thức và đề xuất hình thức, phương pháp, phương tiện, kĩ thuật dạy học và cách thức tổ chức HĐTN phù hợp với nội dung. Đây là nhân tố quyết định sự thành công của HĐTN. Vì vậy, đòi hỏi GV phải đầu tư công sức, tìm tòi, sáng tạo để xây dựng kế hoạch trải nghiệm khoa học và khả thi. Trong khi thiết kế kế hoạch HĐTN, cần chú trọng công tác chuẩn bị chu đáo của cả GV và HS. Về phía GV, cần thông báo kế hoạch cho HS, phân công nhiệm vụ, yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng học tập, nêu rõ mục đích và những quy định khi hoạt động, dự kiến các phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động; dự kiến cụ thể về thời gian, địa điểm cũng như những tình huống có thể phát sinh để đưa ra các kế hoạch ứng biến kịp thời. Về phía HS, phải nhận thức rõ nhiệm vụ, chủ động phân công trong nhóm, chuẩn bị nội dung, thiết bị, sản phẩm và cách thức báo cáo nhiệm vụ,...

Bước 3: Tổ chức HĐTN. Đây là việc biến ý tưởng trải nghiệm trên văn bản, giáo án thành hiện thực, nhằm kiểm nghiệm tính hiệu quả và khả thi của kế hoạch trải nghiệm do GV đề xuất. Để thực hiện thành công buổi trải nghiệm, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa GV trực tiếp phụ trách với HS và lực lượng tham gia hỗ trợ (Ban Giám hiệu, cán bộ quản lí di tích, GV bộ môn, phụ huynh HS,...). Trước khi tiến hành HĐTN, GV cần nêu rõ nhiệm vụ học tập cho HS và hướng dẫn HS cách hoàn thành nhiệm vụ theo “kịch bản” đã chuẩn bị.

Bước 4: Đánh giá HĐTN. Hoạt động này là cơ sở để rút ra bài học kinh nghiệm cho những lần tổ chức sau tốt hơn. Việc đánh giá kết quả của HĐTN được tiến hành bằng nhiều hình thức phong phú và hấp dẫn. Chẳng hạn, quay video về di tích; phát biểu cảm tưởng ngay tại nơi trải nghiệm; viết bài thu hoạch đối với HS trong buổi trải nghiệm; bài học giá trị nhất đối với HS khi tham gia buổi trải nghiệm. Kết quả làm việc của HS phải được tuyên dương, khen thưởng kịp thời để động viên, khích lệ tinh thần học tập của HS.

2.3. Một số biện pháp góp phần nâng cao hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới

Đặc điểm của HĐTN là HS được học tập trong môi trường thực tiễn, trực tiếp tham gia các hoạt động để khám phá và chiếm lĩnh kiến thức. Vì vậy, HĐTN trong dạy học Lịch sử được tiến hành ngoài không gian của lớp học có ưu thế và tạo niềm vui, hứng thú học tập cho HS. HĐTN có ý nghĩa hỗ trợ cho giáo dục nội khóa, cùng với các bài học ở trên lớp sẽ góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ bộ môn, có tác dụng tích cực tới việc giáo dục, giáo dục và phát triển toàn diện HS. Bài viết này, chúng tôi xin đưa ra một số biện pháp góp phần nâng cao hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Lịch sử lớp 4-5 với cả 2 dạng bài nội khóa và ngoại khóa. Với dạng bài nội khóa, chúng tôi đưa ra biện pháp tổ chức cho HS đóng vai và tranh luận. Với dạng bài ngoại khóa, chúng tôi đưa ra biện pháp tổ chức cho HS trải nghiệm tại các di tích lịch sử, văn hóa; tại các làng nghề truyền thống và lễ hội văn hóa truyền thống.

2.3.1. Tổ chức cho HS đóng vai

Bằng việc nhập vai vào các nhân vật, các tình huống cụ thể, HS sẽ chủ động tìm hiểu, chiếm lĩnh kiến thức và được hoạt động trực tiếp trong suốt quá trình đóng vai. HS được trao đổi, giao lưu với GV, với bạn bè, được thể hiện tài năng của mình trước đám đông, được hòa mình vào không khí sôi nổi, thân thiện của lớp học. Đặc biệt, phương pháp đóng vai không chỉ giúp HS khắc sâu kiến thức mà còn có cơ hội trải nghiệm không khí lịch sử, được hòa mình vào quá khứ và hình thành những kỹ năng quan trọng (giao tiếp, thuyết trình...). Khi vận dụng phương pháp đóng vai, để HS có được trải nghiệm lịch sử, các em có thể đóng vai nhân vật và đóng vai để xử lý tình huống. Để tổ chức HS tham gia HĐTN qua đóng vai trong dạy học lịch sử, GV có thể thực hiện theo quy trình như sau: Bước 1: Lựa chọn tình huống/ nhân vật cần đóng vai; Bước 2: Chọn người tham gia; Bước 3: Chuẩn bị diễn xuất; Bước 4: Thể hiện vai diễn; Bước 5: Đánh giá kết quả.

- Với trường hợp đóng vai nhân vật lịch sử tiêu biểu, có vai trò và ảnh hưởng lớn trong lịch sử: thông qua vai diễn của mình, các “diễn viên” phải khắc họa được hình tượng nhân vật (về thần thái, tính cách...). Do vậy, việc “diễn” là phần khá quan trọng. Thứ hai, việc đóng vai thường do một HS (độc “diễn”) hoặc một vài HS đảm nhận (có HS đảm nhận vai trò người dẫn chuyện, có HS đảm nhận vai nhân vật cần cụ thể hoặc có HS đóng vai người phỏng vấn, có HS đóng vai nhân vật LS được phỏng vấn...). Thứ ba, việc xây dựng kịch bản và tập diễn do HS tiến hành trước khi đến lớp, tức là có sự chuẩn bị trước. GV đóng vai trò là người chỉ dẫn, sửa kịch bản, tổng duyệt trước khi HS “diễn” trước tập thể lớp. Cuối cùng, thời gian diễn xuất ngắn, không làm ảnh hưởng đến tiến trình bài học. Ví dụ: Khi dạy Bài 14: “Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (Lịch sử và Địa lí 4), GV có thể hướng dẫn HS đóng vai Trần Hưng Đạo – người đã có công lao to lớn trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên.

- Với trường hợp đóng vai giải quyết tình huống: GV cần lưu ý cách diễn xuất của HS cũng như bàn luận về cách giải quyết tình huống trong quá trình diễn xuất có phù hợp không. Thứ hai, việc xây dựng tình huống do GV và HS đảm nhận nhiệm vụ giải quyết tình huống. Thứ ba, HS không có sự chuẩn bị trước ở nhà như đóng vai nhân vật mà được thông báo tình huống và giải quyết tình huống ngay tại lớp. Cuối cùng, HS thường làm việc theo tổ, nhóm

để giải quyết tình huống. Ví dụ: Khi dạy Bài 16: “Chiến thắng Chi Lăng” (Lịch sử và Địa lí 4), GV có thể tổ chức cho HS đóng vai tình huống như sau: “Hãy tưởng tượng mình là một người lính nhà Minh được nghĩa quân Lam Sơn tha chết, cấp ngựa, thuyền cho về nước kể lại sự thất bại ở trận Chi Lăng – Xương Giang của quân Minh”. Hay khi dạy Bài 11: “Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ hai (1075-1077)” (Lịch sử và Địa lí 4), GV cho HS đóng vai tình huống như sau: “Hãy tưởng tượng mình là một người lính của nhà Lý kể lại cuộc quyết chiến trên bờ sông Như Nguyệt trong cuộc kháng chiến chống Tống”.

Ở hai ví dụ, ta thấy yêu cầu đưa ra cho HS là đóng vai một người lính kể lại diễn biến của cuộc chiến nhưng hai người lính này lại ở trong hai hoàn cảnh hoàn toàn trái ngược nhau. Một người lính kể lại chuyện trong tư thế của người chiến thắng và một người lính kể lại chuyện trong tư thế của kẻ chiến bại. Do đó, đòi hỏi HS phải tự mình tưởng tượng, sáng tạo để làm cho nhân vật của mình thực sự sinh động. Vận dụng phương pháp đóng vai trong tổ chức HĐTN cho HS giúp HS được tổng hợp các giác quan để tăng khả năng lưu giữ những kiến thức LS, tối đa hóa được khả năng sáng tạo, tính năng động, thích ứng của các em. Đồng thời, HS được bộc lộ khả năng tự nhận thức, khả năng giao tiếp, tự giải quyết vấn đề, được rèn luyện khả năng thực hành và qua đó cũng thúc đẩy sự thay đổi nhận thức, hành vi thái độ của HS theo hướng tích cực.

2.3.2. Tổ chức cho HS tranh luận

Tổ chức cho HS tranh luận để được trải nghiệm công tác nghiên cứu của nhà sử học tức là GV đang hướng dẫn HS cách tư duy, phân tích những sự kiện của quá khứ; từ đó khái quát, tranh luận các vấn đề LS để rút ra kết luận. Đây chính là một cách thực hiện tích cực hóa và đa dạng hóa các hoạt động học tập của HS. Tranh luận tạo điều kiện cho HS được phát biểu suy nghĩ, nêu ra ý kiến của mình về các nhân vật, sự kiện LS. Đây cũng là biện pháp để HS tự mình khám phá những nhận thức đúng đắn về LS, có được những trải nghiệm về vai trò, công việc của nhà nghiên cứu LS. Điều đó cũng góp phần kích thích niềm say mê, hứng thú của HS với môn học. Việc tổ chức cho HS tranh luận có thể được tiến hành qua các bước sau: Bước 1: Chuyển giao và nhận nhiệm vụ tranh luận; Bước 2: Tổ chức HS tranh luận; Bước 3: Tổ chức HS báo cáo tranh luận; Bước 4: Nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.

Ví dụ: Khi dạy học về Cách mạng tháng tám (Bài 9 - Cách mạng mùa thu, SGK Lịch sử và Địa lí 5), GV có thể tổ chức cho HS tranh luận về vấn đề: kết quả thắng lợi của cách mạng tháng tám. Để tổ chức tranh luận, GV dẫn dắt HS vào vào tình huống chứa đựng những mâu thuẫn, xung đột về nhận thức bằng cách đưa ra 2 quan điểm như sau: Quan điểm 1: Thắng lợi của cách mạng tháng Tám là một thắng lợi ăn may; Quan điểm 2: Thắng lợi của cách mạng tháng Tám là kết quả của quá trình chuẩn bị lâu dài 15 năm của Đảng và nhân dân ta.

Hình thức tổ chức là tranh luận theo nhóm. Những HS có cùng quan điểm sẽ lập thành một nhóm; thậm chí để thay đổi không khí của lớp học, GV có thể lựa chọn nhóm theo hình thức bất thãm để tạo lập một đội. GV tổ chức HS tranh luận theo từng nhóm. Các nhóm nhận nhiệm vụ và làm việc trong thời gian từ 3 – 5 phút. Mỗi nhóm sẽ tập trung ở một “góc học tập” riêng của nhóm cùng với những dụng cụ học tập như giấy A0, bút màu... để làm việc.

Nhóm 1 tìm những lập luận, bằng chứng chứng minh cho ý kiến 1. Nhóm 2 chứng minh ý kiến 2. Sử dụng nhóm tranh luận trong trường hợp này có ý nghĩa lớn trong việc phát triển kỹ năng, tư duy của HS. Trong quá trình tranh luận, mỗi thành viên trong nhóm đều phải suy nghĩ, đưa ra ý kiến. Sau đó, các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất các ý kiến để tạo thành một “bức tranh tổng thể”. Tranh luận trong nhóm và ngoài nhóm giúp HS được đưa ý kiến hoặc bác bỏ quan điểm, được trao đổi, được hợp tác từ đó hình thành những năng lực quan trọng của người học. Hết thời gian làm việc nhóm, từng nhóm sẽ sử dụng những lí lẽ, quan điểm, lập luận để bảo vệ quan điểm của nhóm mình trước toàn lớp trong thời gian 2-3 phút. Sau phần trình bày của mỗi nhóm, nhóm còn lại có thể đặt câu hỏi yêu cầu nhóm trình bày trả lời. Cuối cùng, GV chốt lại các vấn đề trọng tâm trên cơ sở ý kiến của các nhóm.

Phương pháp này hoàn toàn phù hợp với mục tiêu giáo dục hiện nay, nhằm phát huy trí thông minh và tinh thần tích cực học tập của HS. Tranh luận đòi hỏi HS phải nhớ, phải hiểu sự kiện, phải suy nghĩ về các sự kiện, các số liệu và phân tích LS một cách biện chứng để có nhận thức sâu sắc về bản chất LS. Thông qua tranh luận, các em được bộc lộ mình, được rèn luyện trong tư duy, từ đó tích cực, chủ động trong tiếp nhận kiến thức, biết tìm ra quan điểm thông qua các luận chứng, luận cứ, luận điểm khoa học nhằm thuyết phục người nghe.

2.3.3. Tổ chức cho HS trải nghiệm tại các khu di tích lịch sử, văn hóa

Di tích lịch sử văn hóa là những công trình xây dựng, địa điểm gắn liền với sự kiện lịch sử, văn hóa tiêu biểu của quốc gia. Do vậy, việc tổ chức cho học sinh học tập tại các di tích lịch sử, văn hóa sẽ giúp các em tái hiện quá khứ một cách sinh động những sự kiện lịch sử đã diễn ra với không gian và thời gian cụ thể. Trong quá trình dạy học, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh học tập, tìm hiểu về một số di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu như Hoàng Thành Thăng Long, Văn Miếu – Quốc Tử Giám; Thành Cổ Loa,... *VD*: Tổ chức cho học sinh tìm hiểu về Hoàng Thành Thăng Long - là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long Hà Nội. Công trình kiến trúc đồ sộ này được các triều vua xây dựng trong nhiều giai đoạn lịch sử và trở thành di tích quan trọng bậc nhất trong hệ thống các di tích Việt Nam sẽ giúp các em học sinh phần nào tái hiện lại quá trình lịch sử trải dài từ thời kỳ Bắc thuộc dưới ách đô hộ của nhà Tùy và nhà Đường (thế kỷ VII đến thế kỷ IX), xuyên suốt các triều đại: Lý, Trần, Lê, Mạc và Nguyễn (1010-1945).

Bên cạnh các di tích lớn, mỗi quận/huyện, xã/phường trên địa bàn Hà Nội cũng như các tỉnh/thành phố đều có các ngôi đình, đền, chùa cổ, ở đó lưu giữ tên tuổi những vị anh hùng dân tộc, những người có công lao trong việc khai hoang, lập ấp; lưu giữ những phong tục tập quán hay đặc trưng văn hóa, nghệ thuật của quê hương. Vì vậy, trong quá trình học tập được tiếp xúc, quan sát, nghiên cứu, tìm hiểu với các di tích lịch sử, văn hóa sẽ giúp học sinh có những biểu tượng sinh động, khách quan và sống động nhất về các sự kiện, nhân vật lịch sử. Trong quá trình trải nghiệm thực tế, được đóng vai là những nhà nghiên cứu lịch sử nhỏ tuổi, học sinh sẽ hứng thú, say mê và chủ động khám phá tri thức lịch sử, việc học tập lịch sử sẽ trở nên nhẹ nhàng, hấp dẫn hơn. Thông qua các di tích lịch sử, văn hóa, đặc biệt là những di tích được công nhận và xếp hạng cấp quốc gia, học sinh sẽ thêm tự hào về truyền thống địa phương, qua đó bồi đắp lòng yêu quê hương, đất nước, có thức gìn giữ, phát huy

truyền thống văn hóa địa phương và dân tộc.

2.3.4. Tổ chức cho HS trải nghiệm tại các làng nghề truyền thống

Làng nghề truyền thống là nét nổi bật trong sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi tỉnh/thành phố. Do đặc điểm về vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên ở mỗi vùng khác nhau đã tạo ra sự đa dạng của các làng nghề truyền thống, song các làng nghề truyền thống đều có một điểm chung là bắt nguồn từ sự sáng tạo của cư dân địa phương. Do đó, trong sản phẩm của làng nghề truyền thống sẽ mang dấu ấn riêng gắn liền với những giai đoạn thăng trầm của địa phương. Có thể kể đến các làng nghề nổi tiếng như làng Gốm Bát Tràng, làng Lụa Vạn Phúc, làng Tranh Đông Hồ hay 36 phố phường Hà Nội... tất cả đều là những điểm đến thú vị để các em học sinh Tiểu học có những khoảnh khắc trải nghiệm bổ ích. Bởi lẽ, khi được tận mắt chứng kiến các nghệ nhân, thợ lành nghề tạo ra sản phẩm nổi tiếng sẽ bồi dưỡng cho các em niềm đam mê sáng tạo, tinh thần lao động hăng say. Ngoài ra, trải nghiệm học tập lịch sử địa phương tại các làng nghề truyền thống còn giúp học sinh hình thành các năng lực như thiết kế hoạt động thực tiễn, tìm kiếm xử lí thông tin, thích ứng hòa nhập môi trường xã hội và định hướng nghề nghiệp tương lai.

2.3.5. Tổ chức cho học sinh trải nghiệm tại các lễ hội văn hóa truyền thống

Lễ hội văn hóa truyền thống là sự thể hiện nét đẹp văn hóa tinh thần của dân tộc Việt Nam với truyền thống “uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Mỗi lễ hội mang một nét tiêu biểu và có giá trị riêng về vật chất, tinh thần nhưng đều có đặc điểm chung là hướng về một đối tượng linh thiêng cần được tưởng nhớ, suy tôn, gìn giữ. Những lễ hội tiêu biểu phải kể đến đó là lễ hội chùa Hương, lễ hội đền Cổ Loa, lễ hội Đống Đa, hội Lệ Mật, lễ hội Phù Đổng, hội thổi cơm thi Thị Cấm, lễ hội đền Đồng Nhân... Khi được trải nghiệm, học tập tại các lễ hội văn hóa truyền thống, học sinh sẽ hiểu được những nét đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của cha ông ta thời xưa. Qua đó bồi đắp ở các em niềm tự hào dân tộc cũng như thấy rõ trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống, giáo dục ý thức chấp hành nội quy, bảo vệ môi trường... *VD*: Vào dịp sau Tết Nguyên Đán thường có lễ hội Gò Đống Đa để tưởng nhớ vua Quang Trung, các trường Tiểu học trên địa bàn quận Đống Đa có thể tổ chức cho học sinh được tham quan, tìm hiểu di tích và tham gia lễ hội này để bồi dưỡng lòng tự hào về nhân vật lịch sử cũng như truyền thống đánh giặc của cha ông ta.

3. KẾT LUẬN

Tổ chức cho HS tham gia các HĐTN sẽ mở ra cơ hội để HS được khám phá, tự hình thành kiến thức bài học, rèn luyện các kĩ năng và hình thành thái độ, hành vi đúng đắn. Tổ chức HĐTN trong dạy học Lịch sử lớp 4 – 5 của chương trình phổ thông mới là môi trường thuận lợi để HS bộc lộ khả năng, sở trường, tích cực, chủ động, độc lập và sáng tạo trong quá trình chiếm lĩnh kiến thức. Vận dụng linh hoạt các hình thức trải nghiệm; hạn chế tối đa cách dạy học thụ động “thầy đọc, trò chép”; tạo cơ hội cho HS được vận dụng kiến thức đã học để khám phá kiến thức mới, vận dụng kiến thức đã học vào tìm hiểu và đánh giá thực tiễn cuộc sống. Qua đó, rèn luyện kĩ năng, phát triển năng lực và phẩm chất người học. Để

HĐTN trong dạy học Lịch sử đạt hiệu quả tốt, đòi hỏi GV phải không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn sâu, rộng, có nghiệp vụ sư phạm vững vàng, biết vận dụng linh hoạt và sáng tạo phương pháp, phương tiện, kỹ thuật dạy học. Có như vậy mới góp phần nâng cao chất lượng bộ môn, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Bộ GD-ĐT (2015). *Kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học*. Tài liệu tập huấn.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí* (bản dự thảo).
4. Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi (2002). *Phương pháp dạy học Lịch sử*, tập 2. NXB Đại học Sư phạm.
5. Hoàng Phê (chủ biên, 2007). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.

ORGANIZING EXPERIENTIAL LEARNING ACTIVITIES TO TEACHING HISTORY FOR GRADES 4 – 5 IN THE NEW GENERAL EDUCATIONAL CURRICULUM

Abstract: *Experiential learning activities have been compulsory requirements in the general educational curriculum unveiled in 2018. Students who attend these activities will be challenged in various essential qualities and competencies. However, it is true that not all History teachers seem to be fully aware of the need of experiential activities. According to the role of these activities in teaching History, this article will propose several solutions to enhance the organization of experiential learning activities in teaching History for students at Grade 4 and Grade 5 in the new general educational curriculum.*

Keywords: *General educational curriculum 2018, history grade 4 - 5, primary education.*